TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HÀNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

Bản án số:04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13 – 01 - 2023
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hải Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kiều Việt Phương

2. Ông Nguyễn Đức Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung, thực hiện nghĩa vụ về tài sản khi ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự*:*

- Nguyên đơn: Chị HTC Tr, sinh năm: 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn N 2, xã HD, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh PT Pn, sinh năm: 1987. (Có mặt)

Tạm trú: Tổ dân phố Phú Vinh Tây, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 10 năm 2022, nguyên đơn chị HTC Tr trình bày: Chị Tr và anh Pn đăng ký kết hôn vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, nhiều lần anh Pn đánh đập chị, mỗi khi vợ chồng có mâu thuẫn là anh Pn

nói xấu chị và gia đình chị với mọi người. Nay xét thấy vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Pn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung PTH Lm, sinh ngày 13/11/2018 và PTH Nh, sinh ngày 07/08/2020. Hiện nay con H Nđang ở với chị Tr, còn H Lm đang ở với anh Pn; khi ly hôn chị Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con H Nh, anh Pn nuôi dưỡng con H Lm, không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng có thửa đất số 1028, tờ bản đồ số a, xã HM, huyện Nghĩa Hành do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Vợ chồng nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Nghĩa Hành 100.000.000đ và nợ cha chị là ông HT D 100.000.000đ.

Tại phiên tòa chị Tr rút yêu cầu chia về tài sản chung là thửa đất số 1028, tờ bản đồ số a, xã HM, huyện Nghĩa Hành, hai khoản nợ vợ chồng đã trả xong.

* Tại bản trình bày ý kiến ngày 11 tháng 11 năm 2022, đơn khởi kiện ngày 14 tháng 11 năm 2022 và tại biên bản hòa giải bị đơn anh PT Pn trình bày:

Anh Pn đồng ý như lời trình bày của chị Tr về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung, anh Pn đồng ý việc chị Tr khai anh đánh chị nhưng anh Pn trình bày anh chỉ đánh chị Tr 02 lần nhưng do chị Tr nói hỗn với anh. Nay chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Pn không đồng ý, vì vợ chồng không có mâu thuẫn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung PTH Lm, sinh ngày: 13/11/2018 và PTH Nh, sinh ngày 07/08/2020. Hiện nay con H Nh đang ở với chị Tr, còn H Lm đang ở với anh Pn;

Nếu Tòa án cho ly hôn thì chị Tr được tiếp tục nuôi dưỡng con PTH Nh, anh Pn nuôi dưỡng con PTH Lm không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng có thửa đất số 1028, tờ bản đồ số a, xã HM, huyện Nghĩa Hành do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Vợ chồng nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh huyện Nghĩa Hành 100.000.000đ và nợ cha chị Tr là ông HT D 100.000.000đ.

Đối với yêu cầu giải quyết của anh Pn theo đơn khởi kiện ngày 14/11/2022, yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng là tiền vợ chồng được cho trong ngày cưới với số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu

đồng). Tòa án đã thông báo cho anh Pn nộp tạm ứng nhưng anh Pn không nộp, Tòa án đã có Thông báo trả lại đơn khởi kiện cho anh Pn.

*** Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:**

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 33, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 luật Hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị HTC Tr

Về quan hệ hôn nhân: Chị HTC Tr được ly hôn anh PT Pn

Về con chung: Giao cháu PTH Nh, sinh ngày 07/8/2020 cho chị Tr nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu PTH Lm, sinh ngày: 13/11/2018 cho anh Pn nuôi dưỡng, giáo dục không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

- Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị Tr, chia thửa số 1028, tờ bản đồ số a, xã HM, huyện Nghĩa Hành do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hai khoản nợ của Ngân hàng Nông nghiệp và của ông HT D.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị HTC Tr phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị HTC Tr khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh PT Pn. Chị Tr, anh Pn đều có nơi cư trú ở huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị HTC Tr và anh PT Pn đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình được Ủy ban nhân dân phường Quảng Phú cấp Giấy chứng nhận kết hôn là Hôn nhân hợp pháp.

Trong trình chung sống do hai bên bất đồng về quan điểm sống nên dẫn đến va chạm, mâu thuẫn với nhau, vợ chồng sống ly thân từ tháng 02 năm 2022 đến nay. Tòa án đã tiến hành hòa giải, chị Tr vẫn cương quyết xin ly hôn. Chứng tỏ tình cảm giữa chị Tr và anh Pn không còn, đời sống chung không thể kéo dài.

Hội đồng xét xử thấy cần cho chị Tr ly hôn với anh Pn để hai bên tìm cuộc sống mới theo qui định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Tr và anh Pn có 02 hai con chung tên PTH Lm; sinh ngày: 13/11/2018 và PTH Nh; sinh ngày: 07/08/2020. Hiện nay cháu Nhi đang sinh sống cùng chị Tr, cháu Lam sinh sống cùng anh Pn; Chị Tr yêu cầu khi ly hôn chị tiếp tục được nuôi cháu Nhi, anh Pn tiếp tục nuôi cháu Lam không bên nào trợ cấp nuôi con cho bên nào; anh Pn yêu cầu nếu Tòa án cho vợ chồng anh Ly hôn thì anh đồng ý việc nuôi con như chị Tiều yêu cầu; Hội đồng xét xử thấy hai cháu Nhi và Lam là con chung của chị Tr, anh Pn để đảm bảo về mặt tình cảm, tinh thần cho hai cháu nên Hội đồng xét xử giao cháu PTH Nh cho chị Tr nuôi dưỡng giáo dục, giao cháu PTH Lm cho anh Pn nuôi dưỡng giáo dục, không bên nào trợ cấp nuôi con cho bên nào.

Chị Tr, anh Pn được quyền đến thăm chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

[2.3] Về tài sản chung: Tại phiên tòa chị Tr, anh Pn rút yêu cầu chia tài sản chung nên, Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của chị Tr, anh Pn.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Nghĩa Hành đã nhận đủ số tiền chị Tr vay nợ nên không có yêu cầu khởi kiện tại Văn bản số 113/NHNo.NH ngày 21 tháng 2 năm 2022, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông HT D đã được chị Tr, anh Pn trả khoản nợ 100.000.000đ, ông Đô không yêu cầu khởi kiện nên miễn xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị HTC Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 260, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị HTC Tr.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chị HTC Tr được ly hôn anh PT Pn.

- Về con chung: Giao cháu PTH Nh, sinh ngày 07/8/2020 cho chị Tr nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu PTH Lm, sinh ngày: 13/11/2018 cho anh Pn nuôi dưỡng, giáo dục không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

- Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị HTC Tr.

Chị HTC Tr, anh PT Pn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

3. Về án phí:

Chị HTC Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001623 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành. Hoàn trả lại cho chị Tr 8.750.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND huyện Nghĩa Hành;*
- *Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;*
- *UBND phường Quảng Phú;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hải Nam

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Ngãi*
- *VKS huyện Nghĩa Hành;*
- *Cơ quan THADS huyện Nghĩa Hành;*
- *UBND xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hải Nam

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM

HUYỆN NGHĨA HÀNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 30 ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại phòng nghị án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Phạm Hải Nam

- *Hội thẩm nhân dân*

+ Bà Kiều Việt Phương

+ Ông Nguyễn Đức Khánh

Tiến hành nghị án vụ án thụ lý số: 21/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung, thực hiện nghĩa vụ về tài sản khi ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự*:*

- Nguyên đơn: Chị HTC Tr, sinh năm: 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn N 2, xã HD, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh PT Pn, sinh năm: 1987. (Có mặt)

Tạm trú: Tổ dân phố Phú Vinh Tây, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

***1*/. Về xác định quan hệ pháp luật:** *"Ly hôn, nuôi con chung".*

- Kết quả biểu quyết: 3/3

2/ Về áp dụng điều luật:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 260, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

3/ Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị HTC Tr.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị HTC Tr được ly hôn anh PT Pn.

- Về con chung: Giao cháu PTH Nh, sinh ngày 07/8/2020 cho chị Tr nuôi dưỡng giáo dục; giao cháu PTH Lm, sinh ngày: 13/11/2018 cho anh Pn nuôi dưỡng, giáo dục không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

- Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị HTC Tr.

Chị HTC Tr, anh PT Pn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về án phí:

Chị HTC Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001623 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành. Hoàn trả lại cho chị Tr 8.750.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 20 phút, cùng ngày, biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Kiều Việt Phương	**Nguyễn Đức Khánh**	**Phạm Hải Nam**

Huỳnh Kim An – Từ Văn Khánh **Phạm Hải Nam**